

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2024/DS-ST**.

Ngày: **16/7/2024**.

V/v: “T/c bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đàng Thị Hồng Lam.

2. Bà Mai Thị Huyền Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2024/QĐST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Duy Th, sinh năm: 1979 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Quảng Đại L, sinh năm: 1992 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Hoài Ni, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Th1, sinh năm: 1980 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Dương Duy Th trình bày:

Ông và bà Lê Thị Th1 là vợ chồng và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 49/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Con chung của ông và bà Lê Thị Th là Dương Thùy L1, sinh năm 2007; Địa chỉ: Thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Vào đêm 30/7/2022, L1 điều khiển xe mô tô biển số 85NP-02865 chở phía sau là Võ Yến N, sinh năm, 2007 lưu thông trên đường 709B hướng Phước Hậu về Phước Thái, khi đến khu vực thôn Phước Đồng 1, xã Phước Hậu thì xảy ra tai nạn với ông Quảng Đại L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Hoài Ni, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đi ngược chiều; Hậu quả là em L1 tử vong, ông L và em N bị thương.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Phước ra Quyết định không khởi tố vụ án số: 33/QĐ-CQĐT, về việc không khởi tố vụ án trên.

Sau khi em L1 tử vong gia đình ông đã bỏ ra toàn bộ chi phí lo hậu sự cho em L1, chi phí lo hậu sự gồm các khoản sau: Tiền mai táng 26.460.000đ; Tiền xây mộ mã: 11.200.000đ; Tiền cúng: 23.000.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 149.000.000đ (Tức là 100 lần mức lương cơ bản tại thời điểm hòa giải lần đầu là ngày 18/7/2023); Ông tự làm tròn với tổng số tiền là 209.000.000đ.

Sau khi em L1 tử vong thì cha ông L là Quảng S đã thay mặt ông L đến phúng điếu và bồi thường trước 13.000.000đ vì vậy số tiền còn lại là 196.0000.000đ; Do ông và bà Th1 đã ly hôn nên ông yêu cầu chia đôi tiền được nhận, cụ thể ông một nửa bà Th1 một nửa, tức là mỗi người được nhận 98.000.000đ.

Đối với số tiền 13.000.000đ do phía gia đình ông L bồi thường trước đó thì ông và bà Th1 đã chi tiêu chung.

Tại phiên tòa, ông Dương Duy Th giữ nguyên yêu cầu trên; Đối với tổn thất tinh thần, tại thời điểm xét xử mức lương mới là 2.340.000đ nhưng ông Th không yêu cầu áp dụng và ông chỉ yêu cầu áp dụng mức lương cơ bản tại thời điểm Tòa án hòa giải lần đầu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Th1 trình bày:* Toàn bộ sự việc đúng như ông Th trình bày, bà đồng ý với yêu cầu của ông Th và không bổ sung gì thêm.

- *Bị đơn ông Quảng Đại L trình bày:* Đêm 30/7/2023 ông có điều khiển xe mô tô biển số 85D1-65187 lưu thông trên đường 709B hướng từ Phước Thái về Phước Thuận, khi đến khu vực thôn Phước Đồng 1, xã Phước Hậu thì xảy ra va chạm với em Dương Thùy L1 điều khiển xe mô tô biển số 85NP-02865 chở phía sau là em Võ Yến N lưu thông ngược chiều, hậu quả em L1 tử vong, ông và em N bị thương sau đó được điều trị tại bệnh viện.

Trước khi điều khiển xe thì ông có dùng bia và ông chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô; Khi lưu thông thì ông lưu thông đúng làn đường của mình.

Sau khi em L1 tử vong thì cha ông là Quảng S đã thay mặt ông đến phúng điếu và bồi thường trước cho gia đình ông Th 13.000.000đ; Đối với số tiền còn lại thì

ông chỉ có khả năng bồi thường thêm 50.000.000đ và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Sau khi cung cấp lời khai tại cơ quan điều tra và tại Tòa án thì ông L không đến Tòa để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo đó đề nghị chấp nhận chi phí hợp lý cho việc mai táng em Dương Thùy L1 là 26.460.000đ; Đối với tổn thất tinh thần, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn, theo đó chấp nhận 50 tháng lương cơ sở 1.800.000đ quy ra tiền là 90.000.000đ.

Tổng thiệt hại là: 26.460.000đ (Là chi phí hợp lý cho việc mai táng) + 90.000.000đ (Là tổn thất tinh thần) = 116.460.000đ.

Tỉ lệ lỗi em Dương Thùy L1 là 07 phần, còn ông Quảng Đại L là 03 phần; Trừ đi số tiền ông Quảng S là cha ông Quảng Đại L đã thay ông L bồi thường cho gia đình ông Th 13.000.000đ. Vậy chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Quảng Đại L phải bồi thường thêm cho ông Dương Duy Th số tiền là 21.938.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Dương Duy Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Quảng Đại L phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng con là Dương Thùy L1 bị xâm phạm. Do đó, xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm”; Địa điểm thiệt hại xảy ra tại thôn Phước Đông 1, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Ông Dương Duy Th khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Quảng Đại L trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ông Quảng Đại L đã đến Tòa cung cấp lời khai và tham gia phiên hòa giải lần thứ nhất sau đó ông L không đến tham gia tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa coi như bị đơn đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông:

Theo tài liệu và chứng cứ do Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Phước cung cấp, thể hiện rằng: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/7/2022 tại Km 0+750 trên tỉnh lộ 709B thuộc thôn Phước Đồng 1, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước xảy ra vụ va chạm giao thông giữa xe mô tô biển số 85D1-651.87 do ông Quảng Đại L điều khiển lưu thông hướng Phước Thái về Phước Hậu với xe mô tô biển số 85NP-028.65 do em Dương Thùy L1 điều khiển chở phía sau là em Võ Yến N đang lưu thông theo hướng ngược lại; Hậu quả em L1 tử vong trên đường đi cấp cứu, ông Quảng Đại L và em Võ Yến N bị thương sau đó được đi cấp cứu, hai xe bị hư hỏng nặng.

Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, không có dải phân cách và không có vạch kẻ đường.

Tại biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra, em Võ Yến N khai nhận không biết lý do tại sao lại xảy ra tai nạn, không biết được ai đi sai, ai đi đúng.

Tại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 33/QĐ-CSĐT, ngày 14/11/2022 của Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Phước đã quyết định: Không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 30/7/2022 tại Km 0+750 tỉnh lộ 709B thuộc thôn Phước Đồng 1, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước do hành vi không cấu thành tội phạm.

Tại bản kết luận kiểm tra xác minh số 100, ngày 14/11/2022 kết luận: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do em Dương Thùy L1 điều khiển xe mô tô đi sai làn đường dẫn đến va chạm hậu quả làm em L1 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 97/TT, ngày 03/8/2022 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y thuộc Sở y tế Ninh Thuận đã kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Đa tổn thương vùng mặt, tay chân, gãy xương má trái, gờ mắt trái, hai tai chảy máu. Nguyên nhân chết: Vì gia đình không đồng ý cho khám nghiệm bên trong, với các dấu hiệu tổn thương khám bên ngoài không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông đêm 30/7/2022 giữa em Dương Thùy L1 và ông Quảng Đại L thì nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do em Dương Thùy L1 điều khiển xe mô tô đi sai làn đường và va vào xe mô tô do ông Quảng Đại L điều khiển đang lưu thông ngược chiều, hậu quả làm em Dương Thùy L1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tuy nhiên ông Quảng Đại L cũng có một phần lỗi, cụ thể: Không có giấy phép lái xe và ông L có sử dụng bia ngay trước khi điều khiển xe mô tô tham gia giao

thông, nếu như ông L đủ tinh táo thì hoàn toàn có thể tránh được tai nạn giao thông hoặc ít ra có thể hãm phanh xe từ đó giảm được thiệt hại của vụ tai nạn.

[2.2] Về thiệt hại:

Đối với chi phí lo hậu sự: Sau khi em L1 tử vong gia đình ông đã bỏ ra toàn bộ chi phí lo hậu sự cho em L1, chi phí lo hậu sự gồm các khoản sau: Tiền mai táng 26.460.000đ; Tiền xây mồ mả: 11.200.000đ; Tiền cúng: 23.000.000đ; Tổng là 60.660.000đ nhưng ông tự làm tròn thành 60.000.000đ.

Tại khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định: *“Chi phí hợp lý cho việc mai táng đối với các khoản tiền: mua quan tài; chi phí hỏa táng, chôn cất; các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo phong tục, tập quán địa phương. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ”*.

Hội đồng xét xử thấy rằng, chi phí mai tang theo kê khai và yêu cầu của ông Thoảng phù hợp với phong tục tập quán người Việt Nam, phù hợp với nội dung xác minh ngày 24/6/2024 của Tòa án tại UBND xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước: *“Đối với trường hợp của chị Dương Thùy L1 là con của ông Dương Duy Th và bà Lê Thị Th1 tại thôn Trường Thọ, xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước thì chi phí ,ai táng khoảng 60.000.000đ là hợp lý”*, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ số tiền mà nguyên đơn kê khai chi phí hợp lý việc mai táng cho em Dương Thùy L1 do nguyên đơn làm tròn là 60.000.000đ.

Đối với tổn thất tinh thần: Nguyên đơn ông Dương Duy Th yêu cầu ông Quảng Đại L bồi thường tổn thất tinh thần là 149.000.000đ (là 100 lần mức lương cơ sở tại thời điểm Tòa án hòa giải lần đầu ngày 18/7/2023). Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giải thích cho các đương sự về mức lương tối thiểu đã được áp dụng theo mức mới nhưng nguyên đơn chỉ yêu cầu bồi thường 149.000.000đ.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm như sau: *“Nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”*.

Tại Nghị định số: 74/2024/NĐ-CP, ngày 30/6/2024 của Chính phủ, quy định tăng mức tối thiểu lên 2.340.000đ. Do đó mức bồi thường tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 234.000.000đ.

Do bị đơn không có thỏa thuận nào với nguyên đơn trong khi đó nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 149.000.000đ; Xét thấy số tiền này thấp hơn mức tối đa do pháp luật quy định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vậy tổng thiệt hại của phía nguyên đơn là: 60.000.000đ (Là chi phí hợp lý cho việc mai táng) + 149.000.000đ (Là tổn thất tinh thần) = 209.000.000đ (Hai trăm lẻ chín triệu đồng).

[2.3] Về tỉ lệ lỗi và tiền phải bồi thường: Hội đồng xét xử xác định tỉ lệ lỗi dẫn đến tai nạn giao thông của em Dương Thùy L1 70% và ông Quảng Đại L là 30%, vì vậy ông Quảng Đại L phải chịu 30%, quy ra tiền: 209.000.000đ x 30% = 62.700.000đ.

Do ông Quảng S đã thay con là ông Quảng Đại L bồi thường trước cho ông Th bà Th1 13.000.000đ nên được khấu trừ vào tiền bồi thường của ông L, vậy số tiền ông L phải bồi thường là 62.700.000đ – 13.000.000đ = 49.700.000đ (Bốn mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

[2.4] Về nghĩa vụ bồi thường: Ông Dương Duy Th và bà Lê Thị Th1 là vợ chồng và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 49/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; Ông Th và bà Th yêu cầu chia đôi số tiền được nhận vì vậy buộc ông Quảng Đại L phải bồi thường cho ông Dương Duy Th và bà Lê Thị Th1 mỗi người số tiền là 49.700.000đ : 2 = 24.850.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô biển số 85NP-028.65: Ông Th và bà Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Bị đơn ông Quảng Đại L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn ông Dương Duy Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm d khoản 1 Điều 40; Khoản 1 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 591 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Nghị định số: 24/2023/NĐ-CP, ngày 14/5/2023 của Chính phủ;

- Khoản 2 Điều 26 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Duy Th về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm”.

- Buộc ông Quảng Đại L phải bồi thường cho ông Dương Duy Th số tiền là 24.850.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc ông Quảng Đại L phải bồi thường cho bà Lê Thị Th1 số tiền là 24.850.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành án thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Ông Quảng Đại L phải chịu 2.485.000đ (*Hai triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Dương Duy Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/7/2024). Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc